**BÀI THỰC HÀNH 5**

**(Lưu tên file: BTH5\_HotenSV\_MaSV.sql 🡪 gửi lên Elearning)**

Sử dụng CSDL QL\_SinhVien (BTH1), thực hiện các yêu cầu sau:

1. TRUY VẤN:

# Cho xem danh sách sinh viên có tuổi lớn hơn 22.

# Tạo query cho biết tổng số sinh viên thi lại theo lớp, thông tin bao gồm MaLop, TenLop, TSSV\_thilan2, nhóm theo MaLop, TenLop.

# Tạo query cho biết tổng số sinh viên thi lại theo từng học phần, thông tin bao gồm MaHP, TenHP, TSSV\_thilan2, nhóm theo MaHP, TenHP.

# PROCEDURE

# Viết thủ tục tìm kiếm sinh viên theo bất kỳ thành phần nào của họ tên

# Viết thủ tục xuất ra thông tin kết quả học tập của sinh viên khi người dùng nhập MaSV

# Viết thủ tục hiển thị số sinh viên của 1 khoa khi người dùng nhập mã khoa. Nếu mã khoa chưa có thì sẽ thêm một khoa mới vào bảng KHOA (có mã khoa là mã khoa vừa mới nhập vào)

# Viết thủ tục thêm một sinh viên mới vào bảng SINHVIEN

# FUNCTION

# Viết hàm tìm một sinh viên bất kỳ khi người dùng nhập vào Mã sinh viên

# Viết hàm tính số tín chỉ đạt (diemlan1 >=5 hoặc diemlan2 >=5) của sinh viên khi người dùng nhập mã sinh viên.

# Viết hàm tính số tín chỉ không đạt (diemlan1<5 và diemlan2 null hoặc diemlan1 và diemlan2 đều nhỏ hơn 5) của sinh viên khi người dùng nhập mã sinh viên.

# Trigger

# Viết trigger để thêm một sinh viên vào bảng SINHVIEN, chỉ được thêm sinh viên có tuổi từ 18 trở lên.

# Viết trigger để thêm một sinh viên vào bảng SINHVIEN sau đó in ra sỉ số của lớp mà sinh viên đã được thêm vào.

# Viết trigger để cập nhật mã lớp DTH35B thành DTH35A, khi đó tất cả sinh viên lớp DTH35B cũng được cập nhật thành sinh viên lớp DTH35A.

# Viết trigger thêm kết quả học tập của sinh viên. Lưu ý nếu mã sinh viên không tồn tại thì không được thêm, chỉ được thêm diem từ 0 – 10, nằm khoảng đó thì không được thêm.

# --------Hết-------